

Số: 43/2025/QĐCNTTLH

An Thi, ngày 16 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ Điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Thùy A.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của anh Trần Văn C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31/3/2025 về thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

* Người khởi kiện:

+ Anh: Trần Văn C, sinh năm 1992;

* Người bị kiện:

+ Chị: Nguyễn Thị Thùy A, sinh năm 1997;

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu: Trần Phong C1, sinh ngày 21/12/2016;

+ Cháu: Trần An N, sinh ngày 06/8/2019.

Đều đăng ký HKTT tại: thôn Á, xã N, huyện Á, tỉnh Hưng Yên.

* Những người đại diện theo pháp luật cho cháu C1 và cháu N: Anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Thùy A.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2025 cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Văn C và chị Nguyễn Thị Thùy A tự nguyện thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh C và chị Thùy A xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Phong C1, sinh ngày 21/12/2016 và cháu Trần An N, sinh ngày 06/8/2019. Hiện nay cháu C1 đang ở cùng với anh C, còn cháu N đang ở cùng với chị Thùy A. Anh C và chị Thùy A thỏa thuận, anh C được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Trần Phong C1 đến tuổi thành niên, chị Thùy A được tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Trần An N đến tuổi thành niên, các bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Anh C và chị Thùy A có quyền, nghĩa vụ thăm nom các con chung mà không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ, công sức, ruộng canh tác: Anh C và chị Thùy A tự nguyện không đề nghị Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Lũng

